

Bản án số: 477/2020/HSPT
Ngày 25/9/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Hồng Phúc;
- Các Thẩm phán: + Ông Hồ Đình T;
+ Ông Nguyễn Tất Nam.

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Ngọc Hưng, Thư ký của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Vũ Văn Biểu, Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 25 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh L, mở phiên tòa công khai xét xử theo trình tự phúc thẩm vụ án hình sự đã được thụ lý số 538/2020/HSPT ngày 22/7/2020 do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Đình M đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 24/2020/HSST ngày 16/6/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh L.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Đình M, sinh ngày 17 tháng 9 năm 1991 tại L; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở tại thôn H, xã H, thành phố L, tỉnh L; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hóa phổ thông: 8/12; dân tộc: Tày; giới tính: nam; tôn giáo: không; con ông Nguyễn Đình V và bà Hoàng Thị S; vợ là Phùng Thị S (đã ly hôn) và có 01 con sinh năm 2011;

Nhân thân của bị cáo:

(1) Tháng 02/2012, Nguyễn Đình M bị truy tố về tội “Cố ý gây thương tích” (bị hại là ông Nguyễn Đình V, bố đẻ của bị cáo), sau đó Tòa án nhân dân thành phố L đã đình chỉ giải quyết vụ án do bị hại rút đơn yêu cầu khởi tố;

(2) Tại Quyết định số 25/QĐ-TA ngày 04/11/2016, Tòa án nhân dân thành phố L quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc đối với Nguyễn Đình M do 03 lần có hành vi đánh gây thương tích cho ông Nguyễn Đình V (là bố đẻ của bị cáo) với thời hạn là 15 tháng. Ngày 09/01/2018 Nguyễn Đình M chấp hành xong biện pháp xử lý hành chính nêu trên;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 05/12/2019; có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa: Ông Vy Văn P là Luật sư của Văn phòng Luật sư LPT thuộc Đoàn Luật sư tỉnh L bào chữa bảo vệ quyền lợi hợp pháp cho bị cáo Nguyễn Đình M; có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh Nguyễn Đình T, sinh 1986, đã chết; người đại diện hợp pháp của bị hại là ông Nguyễn Đình V, sinh năm 1953; trú tại thôn H, xã H, thành phố L, tỉnh L; vắng mặt tại phiên tòa.

TÓM TẮT NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Đình M là em trai ruột của Nguyễn Đình T. Trước năm 2005, Nguyễn Đình M và anh T ở cùng bố mẹ đẻ tại thôn H, xã H, thành phố L, tỉnh L. Sau đó, vợ chồng ông Nguyễn Đình V xây một ngôi nhà cấp 4 trên thửa đất của gia đình ở thôn C, xã T, huyện L, tỉnh L rồi cho anh T cùng vợ, con chuyển đến ở nhưng chưa chia đất cho các con. Đầu năm 2018, chị Hoàng Thị C là vợ anh T xây ngôi nhà khác trên đất của bố mẹ đẻ ở thôn M, xã T, huyện L, tỉnh L rồi cùng hai con chuyển đến đó ở và sống ly thân với anh T. Sau khi bị vợ bỏ đi, Nguyễn Đình M thường xuyên đến nhà anh T ăn ngủ và sinh hoạt. Trong thời gian này, Nguyễn Đình M cho rằng toàn bộ đất đai của gia đình đã được ông nội cho Nguyễn Đình M từ khi còn nhỏ, dẫn đến hai anh em thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cãi nhau.

Khoảng 12 giờ 00 ngày 05/12/2019, M đi xe đạp đến nhà anh T, lúc này anh T đang ở trong buồng ngủ. Sau đó, vì anh T không muốn M đến nhà mình nên giữa M và anh T xảy ra mâu thuẫn, cãi nhau. Nguyễn Đình M chạy vào trong bếp lấy con dao quắm rồi chạy đến chỗ anh T đang ngồi trên giường ở phòng khách, vung dao chém liên tiếp nhiều nhát vào đầu anh T, anh T giơ tay lên đỡ thì bị dao chém vào tay, anh T vùng dậy định chạy vào bếp thì bị M túm áo kéo lại rồi hai người giằng co nhau. M tiếp tục cầm dao chém vào vùng đầu anh T, anh T chạy vào trong bếp rồi chạy ra ngoài sân, sau đó bị vấp ngã trước cửa nhà thì M cầm dao đuổi theo và kéo anh T vào trong nhà, đẩy anh T xuống giường rồi tiếp tục cầm dao chém nhiều nhát vào vùng đầu của anh T, anh T đã bất tỉnh, song cho rằng anh T chưa chết nên M tiếp tục trèo lên giường, cầm dao cứa cắt đứt cổ anh T. Sau đó, M cầm dao vào bếp rửa sạch máu bám trên dao rồi cầm dao đi ra khỏi nhà, khoá cửa, rồi đi xe đạp về nhà bố mẹ tại thôn H, xã H, thành phố L. Đến 14 giờ cùng ngày, M mang theo dao gây án đi đến Công an tỉnh L tự thú.

Kết quả khám nghiệm tử thi: Trên vùng đầu anh Nguyễn Đình T có 15 vết thương rách da cơ (trong đó có 01 vết trên vùng đỉnh đầu, mở rộng vết thương thấy nứt vỡ xương hộp sọ dài 05cm); 02 tay có 05 vết thương rách da cơ; vết thương rách da cơ vùng trước cổ, dài 11cm, bờ mép sắc gọn, đứt thực quản, khí quản, đứt động mạch, tĩnh mạch cảnh hai bên, lộ rõ xương cột sống cổ.

Tại Kết luận giám định pháp y về tử thi số 111/2020/TT ngày 07/02/2020, Trung tâm pháp y tỉnh L kết luận nguyên nhân chết của anh Nguyễn Đình T là

do: “Sốc mất máu tới cấp hậu quả của đứt động, tĩnh mạch cảnh hai bên, vỡ xương hộp sọ”.

Tại Bản Kết luận giám định số: 7657/C09-TT3 ngày 14/02/2020, Viện Khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: “Trên chiếc áo và mẫu vật ghi chất màu nâu đỏ bám dính tại vùng tai phải, tai trái, cánh tay phải, cánh tay trái, cẳng chân trái của Nguyễn Đình M gửi giám định đều bám dính máu của Nguyễn Đình T”.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 24/2020/HSST ngày 16/6/2020, Tòa án nhân tỉnh L đã căn cứ vào điểm i, n khoản 1 Điều 123; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm e khoản 1 Điều 52, Điều 40; điểm a, khoản 1 Điều 47, Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, xử phạt bị cáo Nguyễn Đình M Tử hình về tội “Giết người”.

Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 17 tháng 6 năm 2020, bị cáo Nguyễn Đình M kháng cáo xin được giảm hình phạt.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên đại diện cho Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa, ý kiến tranh luận của bị cáo và của người bào chữa bảo vệ quyền lợi cho bị cáo;

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN ĐỊNH VỀ VỤ ÁN:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo tại các phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, kết luận giám định cũng như các tài liệu khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, do đó, cũng như đánh giá của Tòa án cấp sơ thẩm, Hội đồng xét xử phúc thẩm có đủ căn cứ khẳng định:

Ngày 05 tháng 12 năm 2019, tại nhà anh Nguyễn Đình T ở thôn C, xã T, huyện L, tỉnh L, do mâu thuẫn trong sinh hoạt, Nguyễn Đình M đã có hành vi dùng dao quắm chém nhiều nhất vào đầu và sau đó cắt đứt cổ anh Nguyễn Đình T, dẫn đến anh Nguyễn Đình T tử vong. Vì vậy, bị cáo Nguyễn Đình M bị cấp sơ thẩm truy tố và xét xử về tội “Giết người” theo điểm i và điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ.

[2] Xét kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo Nguyễn Đình M, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng:

Khi xem xét quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã có sự đánh giá, phân tích về hành vi nguy hiểm, nhân thân của bị cáo, theo đó xác định:

Nguyễn Đình M là người có nhân thân xấu, quá trình sinh sống đã từng nhiều lần gây thương tích cho bố đẻ của mình và vi phạm pháp luật khác.

Trong vụ án này, bị cáo thực hiện hành vi đặc biệt nguy hiểm, tước đoạt tính mạng của anh ruột mình trong trường hợp có 02 tình tiết tăng nặng định khung quy định tại khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự, đó là điểm i “Thực hiện tội phạm một cách man rợ” và điểm n “Có tính chất côn đồ”.

Khi xét xử, Tòa án cấp sơ thẩm cũng đã xem xét hết các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như: Bị cáo thành khẩn khai báo, sau khi vụ án xảy ra đã đến đầu thú tại cơ quan Công an; bố đẻ của bị cáo được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến sĩ vẻ vang hạng Nhì, do đó, bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015; trên cơ sở xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Tòa án cấp sơ thẩm quyết định hình phạt Tử hình đối với Nguyễn Đình M trong trường hợp này là phù hợp, đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa phúc thẩm, ngoài các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét và áp dụng, không thấy có thêm tình tiết gì mới thuộc về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm cũng đồng tình với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội khi cho rằng, mặc dù bị cáo có một số tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, song hành vi phạm tội của bị cáo là thuộc trường hợp đặc biệt nguy hiểm, mức hình phạt Tử hình mà Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo Nguyễn Đình M là phù hợp, đúng quy định của pháp luật, cho nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

[3] Về án phí phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Đình M có kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không được Tòa án cấp phúc thẩm chấp nhận cho nên bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 của Bộ luật tố tụng hình sự;

QUYẾT ĐỊNH:

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Đình M; giữ nguyên

quyết định của bản án sơ thẩm, cụ thể:

1. Căn cứ điểm i và điểm n khoản 1 Điều 123; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm e khoản 1 Điều 52, Điều 40; điểm a, khoản 1 Điều 47, Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, xử phạt bị cáo **Nguyễn Đình M** hình phạt **Tử hình** về tội “Giết người”.

2. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bị cáo Nguyễn Đình M phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

5. Theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 367 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo Nguyễn Đình M được quyền làm đơn gửi lên Chủ tịch Nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam để xin ân giảm án tử hình.

6. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao (Vụ 1);
- VKSNDCC tại Hà Nội;
- Công an tỉnh L;
- VKSND tỉnh L;
- TAND tỉnh L;
- Cục THADS tỉnh L;
- Trại tạm giam CA tỉnh L;
- Bị cáo (qua trại tạm giam);
- Lưu HS, Phòng HCTP/2b.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Hồng Phúc